

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 06-01-2023

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoài Thị Hà Khuyên

2. Ông Vũ Văn Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Trịnh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 186/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Vân A; địa chỉ: Số ..., Đội ..., T, xã Đ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Q; nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Vân A trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Bản, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào ngày ngày 27/01/2015. Sau ngày cưới hai bên về chung sống tại gia đình anh Q ở xã Đ, huyện An Dương, Hải Phòng. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hòa thuận, vui

về được thời gian đầu sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng về quan điểm sống dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng. Tháng 01/2018 anh Q đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, sau khi anh Q bỏ đi chị và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả. Do anh Q không có tin tức gì hơn 03 năm chị đã đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Dương giải quyết tuyên bố anh Nguyễn Văn Q là người mất tích. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2022/QĐST-VDS ngày 09/9/2022 Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã tuyên bố anh Nguyễn Văn Q là người mất tích. Do tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn Q có 01 con chung là Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 13/10/2016. Đề nghị Tòa án giao con chung cho chị nuôi dưỡng sau ly hôn. Cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, Tòa án đã tuyên bố mất tích do vậy, Hội đồng xét xử, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các điều 28, 143, 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự: Xử cho Nguyễn Thị Vân A được ly hôn anh Nguyễn Văn Q. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 13/10/2016 cho chị Nguyễn Thị Vân A nuôi dưỡng sau ly hôn, về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn, không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết. Về án phí: chị Nguyễn Thị Vân A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Chị Nguyễn Thị Vân A khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Văn Q; nơi cư trú cuối cùng: Thôn Tiên Nông, xã Đại Bản, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Việc vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các trình tự giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thị Vân A vắng mặt có đơn xin vắng mặt, anh Nguyễn Văn Q đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Do vậy, Hội đồng xét xử, căn cứ vào khoản 1 Điều

227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Vân A và anh Nguyễn Văn Q.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập đã có đủ cơ sở xác định lời khai của chị Nguyễn Thị Vân A về thời gian, điều kiện kết hôn và quá trình chung sống giữa hai bên là đúng sự thật. Từ đầu năm 2018, anh Nguyễn Văn Q đã bỏ đi khỏi nơi cư trú cho đến nay không có tin tức gì. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2022/QĐST- VDS ngày 09/9/2022 Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã tuyên bố anh Nguyễn Văn Q là người mất tích. Quá trình giải quyết vụ án, chị Anh có quan điểm do tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Q không còn, hôn nhân không có hạnh phúc đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

[4] Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Anh và anh Q đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó yêu cầu xin ly hôn của chị Anh đối với anh Q là có cơ sở. Căn cứ vào Điều 51; khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự xử cho chị Nguyễn Thị Vân A được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

[5] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Nguyễn Văn Q có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Hân, sinh ngày 13/10/2016. Chị A đề nghị Tòa án giao con chung cho chị nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án đã tuyên bố anh Q là người mất tích nên giao con chung Nguyễn Ngọc Hân cho chị A nuôi dưỡng sau ly hôn. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị Nguyễn Thị Vân A không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Nguyễn Văn Q đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết sau này các bên có yêu cầu giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[7] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Vân A không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Nguyễn Văn Q, Tòa án đã tuyên bố là người mất tích. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết. Sau này anh Q trở về có yêu cầu, Tòa án xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[8] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo bản án: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các điều 70, 143, 147, khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 6, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vân A được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 13/10/2016 cho chị Nguyễn Thị Vân A nuôi dưỡng sau ly hôn. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Hội đồng xét xử không giải quyết sau này các bên có yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

4. Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không giải quyết sau này các bên có yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân A phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí ly hôn chị Anh đã nộp (biên lai thu tiền số 0004382 ngày 24/10/2022) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị Vân A đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Nguyễn Văn Q được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã Đ (ĐKKH số 15/2015);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Nhàn

Vũ Văn Thi

Nguyễn Thị Thu Q

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã Bắc Sơn (ĐKKH số 04/2013 ngày 23/01/2013);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Q

nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lợi

Đỗ Văn Thư

Nguyễn Thị Thu Q

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng.
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã Đại Bản (ĐKKH ngày 30/01/2012);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thu Q